

Số: /BC-SNNMT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 290/QĐ-UBND phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và nội dung được giao quy định, trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường soạn thảo, đánh giá tác động, tổ chức lấy ý kiến và trình ban hành “Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng” (thay thế Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 04/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương),

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường⁽¹⁾, đồng thời có văn bản đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định⁽²⁾ và:

(1) Tổ chức lấy ý kiến tham gia (lần 1) của các sở, ngành (trong đó có Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp), UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan, ý kiến phản biện của UBMT Tổ quốc thành phố. Hết thời hạn xin ý kiến, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được 89 ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, trong đó 80 ý kiến nhất trí với Dự thảo, 09 ý

(1) <https://sonnmt.haiphong.gov.vn/tin-tuc-su-kien/xin-y-kien-gop-y-vao-ho-so-du-thao-quyet-dinh-quy-dinh-cac-truong-hop-khong-co-tinh-kha-thi-va-m-939598?mode=preview&gidzl=NCjLQn-nv6TQqbDk4QdZO5JGKMm9gRGsIj9GRWodi65CtGzh2QcuCqE1M6a7hUSp5zbNFJlpJOO-7hJaPm>.

(2) https://haiphong.gov.vn/?pageid=36291&vbid=1064&title=lay-y-kien-du-thao-quyet-dinh-quy-dinh-cac-truong-hop-khong-co-tinh-kha-thi-va-muc-do-khoi-phuc-&gidzl=W_Zm8w5-VHg5uVOchsLq58lc_YUtOoT8bUJ_9R9j8n-Jww0WjsChJPotzoAvPtHDoE_uTZKliReBe7jz6W.

kiến tham gia một số nội dung của Dự thảo và không có văn bản hoặc ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử chuyển đến (*chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo*).

(2) Tổ chức lấy ý kiến tham gia lần 2 (*sau khi đã chỉnh sửa dự thảo trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý lần 1*) của các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan, ý kiến phản biện của UBMT Tổ quốc thành phố. Hết thời hạn xin ý kiến lần 2, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được 60 ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, trong đó 53 ý kiến nhất trí với Dự thảo, 07 ý kiến tham gia một số nội dung của Dự thảo và không có văn bản hoặc ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử chuyển đến (*chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo*).

Trên cơ sở các ý kiến tham gia góp ý, căn cứ quy định của pháp luật đất đai và Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung của Dự thảo Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định; đối với một số nội dung chưa tiếp thu, Sở Nông nghiệp và Môi trường có giải trình lý do chi tiết tại Phụ lục 01, Phụ lục 02 kèm theo Báo cáo này./.

Nơi nhận:

- UBND TP (*để b/c*);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở (*để b/c*);
- Các đ/c PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLĐĐ, H/sơ XDVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Xuân Lộc

PHỤ LỤC 01

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA LẦN 1 ĐỐI VỚI QUY ĐỊNH CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG CÓ TÍNH
KHẢ THI VÀ MỨC ĐỘ KHÔI PHỤC LẠI TÌNH TRẠNG BAN ĐẦU CỦA ĐẤT ĐỐI VỚI HÀNH VI HỦY HOẠI
ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNMT ngày / /2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung quy định	Dự thảo quy định (đã gửi xin ý kiến)	Các ý kiến tham gia	Tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.	1. Chi cục Quản lý tài nguyên nước và Phòng chống thiên tai Đề nghị sửa cụm từ “ Quyết định quy định” thành “ Quyết định này quy định”.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa nội dung này
2	Điều 2. Đối tượng áp dụng	1. Các đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại đất, bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ. 2. Các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật.		
3	Điều 3. Căn cứ xác định tình trạng	Tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được xác định theo khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04		

	ban đầu của đất trước khi vi phạm	tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.		
4	Điều 4. Mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất	1. Mức độ khôi phục tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm làm suy giảm chất lượng đất như sau: a) Đối với hành vi làm mất hoặc giảm độ dày tầng đất đang canh tác thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu là buộc khôi phục lại độ dày tầng đất canh tác như trước khi vi phạm; loại đất sử dụng để khôi phục lại tầng đất canh tác phải là loại đất cũ đã lấy đi. Trường hợp đất cũ đã vận chuyển đi nơi khác để sử dụng vào việc khác thì được sử dụng đất khác nhưng phải cải tạo đất để đảm bảo chất lượng phù hợp với mục đích sử dụng ban đầu của thửa đất trước khi vi phạm hoặc tương đương các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng; b) Đối với hành vi làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp bằng các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn cát, sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu là buộc thu hồi toàn bộ các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn cát, sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác và thực hiện cải tạo đất đảm bảo chất lượng phù hợp với mục đích sử dụng ban đầu của thửa đất trước khi vi phạm hoặc tương đương các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng; c) Đối với hành vi gây bạc màu, gây xói	1. Sở Tư pháp Theo tên gọi của Điều 4 và nội dung giao quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP thì Ủy ban nhân dân thành phố phải quy định về mức độ khôi phục tình trạng ban đầu của đất. Tuy nhiên, nội dung của Điều 4 dự thảo quy định về các biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất (tại khoản 1 Điều 5 dự thảo cũng nêu: "các biện pháp quy định tại Điều 4 Quyết định này") là không phù hợp; đề nghị chỉnh	Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến tham gia và chỉnh sửa tại Dự thảo

	mòn, rửa trôi đất nông nghiệp mà dẫn đến làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất đã được xác định thì tùy theo hành vi vi phạm buộc người vi phạm thực hiện các biện pháp chống xói mòn, rửa trôi, san lấp và cải tạo đất đảm bảo chất lượng phù hợp với mục đích sử dụng ban đầu của thửa đất trước khi vi phạm hoặc tương đương các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng. 2. Mức độ khôi phục đối với hành vi vi phạm làm biến dạng địa hình đất như sau: a) Đối với hành vi làm thay đổi độ dốc bề mặt đất thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất là buộc người vi phạm san lấp điều chỉnh lại độ dốc bề mặt đất như trước khi vi phạm. Trường hợp làm thay đổi bề mặt đất từ đất dốc hoặc đất không bằng phẳng thành đất bằng phẳng thì không phải khôi phục trở lại độ dốc, đất không bằng phẳng như ban đầu; b) Đối với hành vi hạ thấp bề mặt đất do lấy đất mặt dùng vào việc khác hoặc làm cho bề mặt đất thấp hơn so với thửa đất liền kề thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu là buộc người vi phạm phải thực hiện san lấp, trả lại độ cao ban đầu của thửa đất trước khi vi phạm hoặc phải san gạt đất trở lại trạng thái ngang bằng với thửa đất liền kề. Trường hợp việc san lấp, trả lại độ cao này gây nguy hiểm cho con người, các hoạt động, công trình xây dựng xung quanh và ảnh hưởng đến các thửa đất liền kề thì không phải san lấp, trả lại độ cao ban đầu	
--	--	--

		của đất trước khi vi phạm; c) Đối với hành vi san lấp đất có mặt nước chuyên dùng (<i>trừ hồ thủy lợi</i>) thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu là buộc người vi phạm phải thực hiện nạo vét trả lại hiện trạng đất có mặt nước chuyên dùng như trước khi vi phạm trong trường hợp tại thời điểm Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đất mặt nước chuyên dùng đó vẫn cần thiết sử dụng cho mục đích đã được xác định; d) Đối với hành vi san lấp nâng cao, hạ thấp bề mặt của đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản mà làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định (trừ trường hợp chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa và hình thức cải tạo đất khác phù hợp với mục đích sử dụng đất được giao, được thuê, được công nhận quyền sử dụng đất hoặc phù hợp với dự án đầu tư đã được ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền chấp thuận) thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất là buộc người vi phạm phải san gạt hoặc san lấp trả lại trạng thái ban đầu hoặc ngang bằng các thửa đất liền kề và buộc thực hiện cải tạo đất đảm bảo phù hợp với mục đích sử dụng ban đầu của thửa đất trước khi vi phạm.		
5	Điều 5. Các trường hợp	1. Việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất không thể thực hiện được bằng các biện	1. UBND phường Thiên Hương: Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể hơn tiêu	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo cho phù hợp (<i>theo</i>

không có tính khả thi trên thực địa để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	pháp quy định tại Điều 4 Quyết định này. 2. Việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất có thể gây nguy hiểm cho con người, các hoạt động, công trình xây dựng xung quanh hoặc gây sạt lở, ngập úng, sụt lún, ô nhiễm môi trường. 3. Trường hợp việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất có thể thực hiện được nhưng hiện trạng diện tích đất vi phạm phù hợp với mục đích sử dụng đất được giao, được thuê hoặc phù hợp với dự án đầu tư đã được người có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp người vi phạm đề nghị thực hiện khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 4. Trường hợp việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất có thể thực hiện được nhưng không thể tiếp tục sử dụng đất sau khi khôi phục theo mục đích ban đầu do yếu tố khách quan, trừ trường hợp người vi phạm đề nghị thực hiện khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất.	chỉ xác định trường hợp “không có tính khả thi” để thuận lợi trong áp dụng thống nhất. Một số khái niệm như “gây nguy hiểm”, “không thể tiếp tục sử dụng đất do yếu tố khách quan” cần có tiêu chí hoặc căn cứ đánh giá cụ thể nhằm hạn chế cách hiểu và áp dụng khác nhau giữa các địa phương. 2. Chi cục Quản lý tài nguyên nước và Phòng chống thiên tai (1) Đề nghị nghiên cứu, rà soát lại khoản 3 và khoản 4 Điều 5, cụ thể: Tại Điều 5 quy định các trường hợp không có tính khả thi trong việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; tuy nhiên, khoản 3 và khoản 4 lại quy định trường hợp "việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất có thể thực hiện được". Nội dung này chưa thống nhất với tên Điều và chưa phản ánh đúng bản chất của trường hợp không có tính khả thi theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP. (2) Đề nghị bỏ cụm từ "trừ trường hợp người vi phạm đề nghị thực hiện khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất" tại khoản 3 và khoản 4 Điều 5. Lý do, nội dung Quyết định là văn bản quy định chi tiết biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, biện pháp khắc phục hậu quả có tính chất buộc đối tượng vi phạm phải thực hiện, không phụ thuộc vào ý chí hoặc đề nghị của	<i>hướng hợp nhất Điều 4 và Điều 5 để dễ hiểu hơn và dễ áp dụng hơn trong thực tế)</i>
---	--	---	---

			đối tượng vi phạm.	
			3. Sở Tư pháp Điều 5 dự thảo về các trường hợp không có tính khả thi trên thực địa để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: (1) Khoản 1 quy định: "<i>Việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất không thể thực hiện được bằng các biện pháp quy định tại Điều 4 Quyết định này</i>". Như đã phân tích ở trên thì Điều 4 dự thảo quy định về các biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất là không phù hợp, do đó sau khi chỉnh lý quy định tại Điều 4 dự thảo thì việc viện dẫn tại quy định này cũng không còn phù hợp. Mặt khác, quy định "không thể thực hiện được" là chung chung; dễ dẫn đến việc quyết định theo đánh giá chủ quan của người xử phạt; các địa phương áp dụng tùy nghi, không thống nhất. Do đó, đề nghị chỉnh lý, quy định cụ thể các trường hợp không có tính khả thi trên thực địa để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. (2) Khoản 3, khoản 4 quy định: "<i>Trường hợp việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất có thể thực hiện được nhưng ..., trừ trường hợp người vi phạm đề nghị thực hiện khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất</i>". Đây đều là những trường hợp có khả năng khôi phục trên thực địa, việc có thực hiện khôi phục hay không phụ thuộc vào mong muốn của người có hành vi vi phạm. Như vậy, quy định này không phải là các trường hợp không	

			có tính khả thi trên thực địa để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất; mà đây là những trường hợp không cần thiết phải khôi phục tình trạng ban đầu của đất. Nội dung này là không phù hợp với tên gọi của Điều và nội dung giao quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP. Đề nghị bỏ hoặc chỉnh lý cho phù hợp.	
6	Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp	1. Đối với hành vi huỷ hoại đất đã lập biên bản vi phạm hành chính, đã có quyết định xử phạt có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, nhưng chưa thực hiện xong quyết định xử phạt thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã ban hành. 2. Đối với hành vi huỷ hoại đất đã lập biên bản vi phạm hành chính trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì áp dụng theo Quy định này.	1. Văn phòng Sở Đề nghị chỉnh sửa nội dung tại khoản 2 Điều 6: “2. Đối với hành vi huỷ hoại đất đã lập biên bản vi phạm hành chính trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì áp dụng theo Quyết định này.”	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo
			2. Sở Tư pháp Điều 6 dự thảo quy định về "Điều khoản chuyển tiếp" được đặt trước Điều 7, Điều 8 là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; theo đó: "Quy định chuyển tiếp được quy định thành điều riêng tại phần cuối của văn bản, được đặt tên là “Điều khoản chuyển tiếp” ... hoặc quy định thành khoản riêng tại điều quy định về hiệu lực thi hành”.	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo
7	Điều 7. Tổ chức thực hiện	1. Việc xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất theo quy định tại Điều 5 Quyết định này do người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính phối hợp với các cơ quan,	1. UBND phường Thiên Hương Đề nghị làm rõ hơn trách nhiệm phối hợp giữa người có thẩm quyền xử phạt và UBND cấp xã trong việc xác định trường hợp không có tính khả thi, đặc biệt đối với việc lập biên	Nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 5 của Dự thảo

	tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính căn cứ biên bản vi phạm hành chính và kết quả xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất để quyết định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp kịp thời thông tin, hồ sơ liên quan đến tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và phối hợp với cơ quan trình xử phạt vi phạm hành chính để xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 3. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất cùng với các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân vi phạm tiến hành kiểm tra tại thực địa, lập biên bản kết quả kiểm tra, xác định kết quả việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 4. Đối với các vi phạm quy định tại Điều 4 của Quyết định này thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn bằng văn bản cho đối tượng vi phạm khắc phục. 5. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này. 6. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu	bản kiểm tra hiện trạng, xác định tình trạng ban đầu của đất và đánh giá kết quả khôi phục. Việc quy định rõ trình tự phối hợp sẽ thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện tại cấp xã. 2. UBND đặc khu Cát Hải Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường sửa lỗi chính tả tại dòng thứ 6 (<i>từ trên xuống</i>) của khoản 1, Điều 7 Quyết định “không có tính khả thi”. 3. Văn phòng Sở Đề nghị bỏ nội dung tại khoản 6 Điều 7: Đưa nội dung hành chính này triển khai sau khi Quyết định ban hành. 4. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Tại Khoản 3 Điều 7 giao người có thẩm quyền xử phạt chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và tổ chức, cộng đồng dân cư... tiến hành kiểm tra tại thực địa và xác định kết quả khôi phục. Để phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, đề nghị bổ sung thành phần tham gia kiểm tra, giám sát bao gồm đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã nơi có đất vi phạm. Điều này sẽ tăng cường tính minh bạch, khách quan trong việc xác nhận đối tượng vi phạm.	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo Nội dung này đã được quy định tại Điều 230 Luật Đất đai năm 2034, do đó, không cần thiết phải quy định lại tại Dự thảo
--	---	---	---

		có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.		
8	Điều 8. Điều khoản thi hành	1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026. 2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau: a) Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; b) Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương.		
9	Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày		1. UBND phường Thiên Hương Đề nghị rà soát, thống nhất cách sử dụng thuật ngữ trong toàn bộ dự thảo như “khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất”, “không có tính khả thi”, “tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm”, bảo đảm thống nhất với Nghị định số 123/2024/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa nội dung này tại Dự thảo

		2. Chi cục Quản lý tài nguyên nước và Phòng chống thiên tai Tại mục căn cứ dự thảo Quyết định: đề nghị sửa cụm từ “ Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường” thành “Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường”	Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung này tại Dự thảo
		3. Sở Tư pháp (1) Đề nghị chỉnh lý cách trình bày dự thảo theo đúng mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. (2) Phần căn cứ pháp lý, đề nghị: - Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi nhiều Luật, Nghị định. Do đó, đề nghị cập nhật đầy đủ các văn bản đã sửa đổi, bổ sung tại phần căn cứ pháp lý để đảm bảo hiệu lực của văn bản. - Đề nghị bỏ căn cứ là Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP do không liên quan trực tiếp đến nội dung dự thảo. (3) Phần theo đề nghị, sửa "Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường".	Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung này tại Dự thảo
		4. Sở Khoa học và Công nghệ Đề nghị chỉnh sửa văn bản theo đúng quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật tại mục 1 Phụ lục 1 và mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng	Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung này tại Dự thảo

			dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	
10	Ý kiến khác		1. Văn phòng Sở Đề nghị bổ sung Điều 9: “Điều 9. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Thanh tra thành phố, Thuế thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các sở, các ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.”	Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung này tại Dự thảo
			2. Đặc khu Bạch Long Vĩ Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung quy định hoặc có hướng dẫn áp dụng đối với địa bàn hải đảo có điều kiện tự nhiên đặc thù. Trên địa bàn đặc khu Bạch Long Vĩ không có nguồn đất, vật liệu san lấp tại chỗ; việc cung ứng vật liệu phải vận chuyển hoàn toàn từ đất liền bằng đường biển, phụ thuộc lớn vào điều kiện thời tiết và phương tiện vận tải, làm phát sinh chi phí cao, kéo dài thời gian thực hiện và ảnh hưởng đến tính khả thi của việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định hoặc hướng dẫn việc xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với địa bàn đặc khu trên cơ sở xem xét các yếu tố đặc thù như điều kiện tự nhiên, khả năng cung ứng vật liệu, điều kiện vận chuyển, chi phí thực hiện và các yếu tố khách quan khác,	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu do việc xử lý đối với hành vi vi phạm phải đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính, trong đó, mọi hành vi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

		bảo đảm việc áp dụng quy định phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.	
		3. Thanh tra thành phố Về hồ sơ dự thảo quyết định để lấy ý kiến tham gia văn bản quy phạm pháp luật: Tài liệu gửi kèm không có các tài liệu được quy định tại điểm c, đ Khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, gồm: - Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 21 của Luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; - Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có).	Cơ quan soạn thảo đã bổ sung báo cáo tổng kết thi hành pháp luật
		4. Sở Tài chính Để phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng năm và thực hiện theo phân cấp hiện hành, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường sửa nội dung trên thành như sau: “1.1. Dự kiến nguồn lực - Nguồn lực thực hiện Quyết định chủ yếu từ nguồn nhân lực	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo Tờ trình

		hiện có của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố, bao gồm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý đất đai tại Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã. - Về kinh phí thực hiện: từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách hiện hành, bố trí trong dự toán ngân sách thường xuyên hàng năm theo quy định; Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề tài, đề án, nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị; Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.	
--	--	--	--

PHỤ LỤC 02

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA LẦN 2 ĐỐI VỚI QUY ĐỊNH CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG CÓ TÍNH
KHẢ THI VÀ MỨC ĐỘ KHÔI PHỤC LẠI TÌNH TRẠNG BAN ĐẦU CỦA ĐẤT ĐỐI VỚI HÀNH VI HỦY HOẠI
ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNMT ngày / /2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung quy định	Dự thảo quy định (đã gửi xin ý kiến)	Các ý kiến tham gia	Tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo
1	Căn cứ pháp lý ban hành văn bản		1. Sở Tư pháp Đề nghị cập nhật đầy đủ các Luật đã sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai số 31/2024/QH15 để đảm bảo hiệu lực của văn bản.	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo
			2. UBND phường Dương Kinh Phần căn cứ đề nghị bổ sung Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 311/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2026).	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo
2	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Quyết định này quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 5 Điều 14		

		Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.		
3	Điều 2. Đối tượng áp dụng	1. Các đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại đất, bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ. 2. Các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật.		
4	Điều 3. Căn cứ xác định tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được xác định theo khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.	Trường hợp không có số liệu xác định hiện trạng trước khi vi phạm, đề nghị quy định rõ căn cứ xác định hoặc có hướng dẫn thống nhất để bảo đảm tính khả thi khi thực hiện; đề nghị làm rõ phương pháp xác định mức độ khôi phục đối với các trường hợp phải xác định độ dày tầng đất, cao độ, độ dốc, chiều sâu hoặc chiều cao san lấp, khối lượng đất cần đào, đắp.	Nội dung này đã được quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP
5	Điều 4. Các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất	Điều 4. Các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất 1. Đối với các hành vi làm suy giảm chất lượng đất a) Đối với hành vi làm mất hoặc giảm độ dày tầng đất đang canh tác: Trường hợp không có tính khả thi trong	1. Sở Tư pháp (1) Điều 4 dự thảo có nội dung khá dài, tại mỗi điểm của các khoản đều chia thành 2 đoạn với 2 ý khác nhau là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, theo đó: " <i>Mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý; không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện</i>	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa tại Dự thảo

	việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để khôi phục lại tầng đất canh tác như tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Mức độ khôi phục: Buộc khôi phục lại tầng đất canh tác đảm bảo đủ độ dày để canh tác. b) Đối với hành vi làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp bằng các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn cát, sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng: Trường hợp không có tính khả thi trong việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để loại bỏ, bóc tách các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn cát, sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng để đưa diện tích đất vi phạm trở lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Mức độ khôi phục: Buộc loại bỏ, bóc tách các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn cát, sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác ra khỏi diện tích đất vi phạm và thực hiện cải tạo đất đảm bảo đủ chất lượng để sản xuất nông nghiệp. c) Đối với hành vi gây bạc màu, gây xói mòn, rửa trôi đất nông nghiệp mà dẫn đến làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất đã được xác định:	<i>các ý trong một điểm".</i> Do đó, đề nghị chỉnh lý lại bố cục của Điều 4 cho phù hợp hơn với quy định và rõ ràng, thuận tiện trong việc áp dụng: tách 02 khoản của Điều 4 thành 02 Điều khác nhau, trong đó các điểm chuyển thành các khoản, các ý nhỏ trong mỗi điểm chuyển thành điểm. (2) Điểm a khoản 2 Điều 4 dự thảo quy định về trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục đối với hành vi làm thay đổi độ dốc về mặt đất; hạ thấp bề mặt đất. Đoạn 2 quy định về mức độ khôi phục có quy định về việc điều chỉnh lại độ dốc về mặt đất, độ cao thửa đất. Tuy nhiên, đoạn thứ nhất quy định về tình trạng không có tính khả thi thì chỉ quy định liên quan đến độ dốc mà không có độ cao thửa đất. Do đó, đề nghị chỉnh lý như sau để thống nhất giữa các quy định: "... <i>không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để hoàn trả, khôi phục độ dốc bề mặt đất, độ cao thửa đất như tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm</i>".	
--	--	--	--

	Trường hợp không có tính khả thi trong việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để khôi phục lại chất lượng, tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Mức độ khôi phục: Buộc thực hiện các biện pháp để xử lý tình trạng xói mòn, rửa trôi và cải tạo lại đất đảm bảo đủ chất lượng để sản xuất nông nghiệp. 2. Đối với các hành vi làm biến dạng địa hình a) Đối với hành vi làm thay đổi độ dốc bề mặt đất; hạ thấp bề mặt đất: Trường hợp không có tính khả thi trong việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để hoàn trả, khôi phục độ dốc bề mặt đất như tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Mức độ khôi phục: Buộc san lấp điều chỉnh lại độ dốc bề mặt đất, độ cao thửa đất hoặc san gạt bề mặt đất để khôi phục lại bề mặt đất tương đương với trạng thái ban đầu của đất trước khi vi phạm hoặc các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng. b) Đối với hành vi san lấp đất có mặt nước chuyên dùng (trừ hồ thủy lợi): Trường hợp không có tính khả thi trong khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để đưa diện	
--	--	--

	tích đất vi phạm trở lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Mức độ khôi phục: Buộc nạo vét trả lại hiện trạng mặt nước chuyên dùng đến khi có khả năng sử dụng theo mục đích đã được xác định. c) Đối với hành vi san lấp nâng cao, hạ thấp bề mặt của đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản mà làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định (trừ trường hợp chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa và hình thức cải tạo đất khác phù hợp với mục đích sử dụng đất được giao, được thuê, được công nhận quyền sử dụng đất hoặc phù hợp với dự án đầu tư đã được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất phê duyệt hoặc chấp thuận): Trường hợp không có tính khả thi trong việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là việc không thể sử dụng các biện pháp kỹ thuật hoặc các biện pháp khác để đưa bề mặt của diện tích đất vi phạm trở lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Mức độ khôi phục: Buộc đào, nạo vét hạ thấp bề mặt hoặc san lấp, đắp nâng cao bề mặt đất để khôi phục lại bề mặt đất tương đương với trạng thái ban đầu của đất trước khi vi phạm hoặc các thửa đất liền kề có	
--	--	--

		cùng mục đích sử dụng.		
6	Điều 5. Tổ chức thực hiện	1. Việc xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất theo quy định tại Điều 4 Quyết định này do người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính căn cứ biên bản vi phạm hành chính và kết quả xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất để quyết định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp kịp thời thông tin, hồ sơ liên quan đến tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và phối hợp với cơ quan trình xử phạt vi phạm hành chính để xác định trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 3. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất cùng với các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân vi phạm tiến hành kiểm tra tại thực địa, lập biên bản kết quả kiểm tra, xác định kết quả việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất. 4. Đối với các vi phạm quy định tại Điều 4 của Quyết định này thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn	1. UBND xã Hà Đông: Đề nghị rà soát, quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc cung cấp hồ sơ, thông tin; kiểm tra, xác minh hiện trạng và tình trạng ban đầu của đất; xác định, kiểm tra kết quả khôi phục theo thẩm quyền; đồng thời phân định rõ trách nhiệm giữa UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn và người có thẩm quyền xử lý vi phạm, bảo đảm không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ và không làm phát sinh thẩm quyền ngoài quy định. 2. UBND phường Thạch Khê Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo, cụm từ “không có tính khả thi” đề nghị sửa thành “không có tính khả thi” để bảo đảm chính xác về câu chữ.	Nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 5 Dự thảo Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa tại Dự thảo

		bằng văn bản cho đối tượng vi phạm khắc phục. 5. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này. 6. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.		
7	Điều 6. Điều khoản thi hành	1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026. 2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau: a) Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; b) Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương.	1. UBND phường Dương Kinh Đề xuất Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2026 (nếu có) là ngày có hiệu lực của Nghị định số 311/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính” để thuận lợi cho việc áp dụng các Văn bản pháp luật có liên quan.	Hiệu lực của văn bản liên quan đến thời gian ban hành của UBND thành phố.

8	Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp	1. Đối với hành vi huỷ hoại đất đã lập biên bản vi phạm hành chính, đã có quyết định xử phạt có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, nhưng chưa thực hiện xong quyết định xử phạt thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã ban hành. 2. Đối với hành vi huỷ hoại đất đã lập biên bản vi phạm hành chính trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì áp dụng theo Quy định này.		
9	Nội dung khác có liên quan		1. UBND xã Hà Đông: Đề nghị nghiên cứu hướng dẫn thống nhất về trình tự kiểm tra, xác định tình trạng ban đầu, xác định mức độ khôi phục và kiểm tra kết quả khắc phục; đồng thời quy định hoặc ban hành thống nhất các biểu mẫu cần thiết để UBND cấp xã có cơ sở tổ chức thực hiện, kiểm tra và lưu trữ hồ sơ.	Nội dung này UBND thành phố không được giao quy định
			2. Sở Tư pháp (1) Việc viện dẫn văn bản tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 dự thảo là không phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; theo đó: <i>"khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản"; "Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản"</i>. Do đó, đề nghị chỉnh lý việc viện dẫn văn bản theo đúng quy định.	Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa tại Dự thảo

		(2) Đề nghị sửa tên " <i>Bộ TN&MT</i> " thành " <i>Bộ NNMT</i> " tại phần nơi nhận cho chính xác.	
--	--	---	--